TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN L** **TỈNH VĨNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HSST
Ngày 17 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Học

2. Ông Đoàn Văn Đoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 2 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 06/3/2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 02/9/1965; sinh trú quán: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Văn T(Liệt sỹ); con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1934; vợ: Trần Thị B, sinh năm 1963; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2022 đến nay,(có mặt).

Người làm chứng:

1/Anh Tạ Văn K, sinh năm 1990

2/Anh Nguyễn Văn Tm sinh năm 1960

Đều có địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh P (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/11/2022, Trần Văn T (là đối tượng nghiện ma túy) đang đi bộ ở đường liên xã thuộc thôn 6, xã H, huyện L thì gặp một nam giới

khoảng 40 tuổi điều khiển xe mô tô (Không rõ biển kiểm soát). Người này dừng xe hỏi T "đi mua hàng à" thì T hiểu ý người này hỏi T đi mua ma túy thì T bảo "ừ". Sau đó người nam giới này rủ T đi mua ma túy để cùng sử dụng thì T đồng ý rồi lên xe mô tô của người này đi đến thôn T, xã Đ, huyện L. Tại đây T đưa cho người nam giới 250.000 đồng để mua ma túy. Người này cầm tiền rồi một mình điều khiển xe mô tô đi. Khoảng 15 phút thì quay lại và đưa cho T 01 gói ma túy. T cầm gói ma túy giấu vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ trên đường liên thôn thuộc thôn T, xã Đ để tìm nơi sử dụng. Đúng lúc này thì Tổ công tác của Công an huyện Y kiểm tra phát hiện, bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Còn người nam giới đã điều khiển xe bỏ chạy. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ: Thu tại túi quần phía trước bên phải của T 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc giấy bạc, bên trong đựng chất bột cục màu trắng (T khai nhận là ma túy mua để sử dụng), tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1.

Căn cứ quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an huyện L, ngày 15/11/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P có văn bản số 3376/KL - KTHS kết luận: *"Chất bột cục màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2705g loại Heroin"*.

Về nguồn gốc ma túy: Trần Văn T khai nhận nhờ người nam giới khoảng 40 tuổi mua hộ với giá 250.000 đồng ở xã Đ, huyện L, tỉnh P để sử dụng cho bản thân. Khi đang đi tìm nơi để sử dụng thì bị Công an huyện L phát hiện, bắt quả tang.

Đối với nam giới khoảng 40 tuổi đã mua ma túy cho T thì đây là lần đầu tiên T gặp người nam giới này ở khu vực xã H sau đó rủ T đi mua ma túy. Bản thân T không biết nhân thân, lai lịch của người này do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành xác minh và không đề cập xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: Bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu "MẪU TRẢ".

Tại cáo trạng số: 26/CT-VKSYL ngày 23/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo Trần Văn T, giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s,x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời

hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (11/11/2022), không áp dụng hình phạt bổ sung. Và đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo đồng ý với luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/11/2022, tại thôn T, xã Đ, huyện L, Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, theo kết luận giám định là Heroin có khối lượng bằng 0,2705g thì bị Tổ công tác của Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Văn T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Hroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Do đó bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 23/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh P đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng hơn trong đời sống xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và là con liệt sỹ.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhất mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, công việc ổn định, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng của vụ án: Bao mẫu gói ký hiệu "MẪU TRẢ" còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/11/2022).

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả ký hiệu A1 = 0,2355g và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định, (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2023 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yc)

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Y;
- VKSND tỉnh Pc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hs; vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bình Thuận